

TĂNG PHÚC TỰ - NGÔI CHÙA ĐẸP Ở HÀ NỘI

BÙI HỮU DƯỢC

Xây chùa Tăng Phúc, Tăng Phúc lạc/ Dụng làng Thượng Cát, Thượng Cát an. Ai khéo đặt đôi câu đối trước cổng chùa thật đúng với tên chùa, tên làng và còn hợp với tâm người hướng tới cảnh Phật, thỏa lòng người mong muốn bình yên, tốt lành, hạnh phúc nơi làng quê thân thương.

Làng Thượng Cát, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội có ngôi chùa Tăng Phúc. Làng Thượng Cát nay, xưa nguyên là ấp Gia Trợ thuộc Kinh Bắc, vùng địa linh

nhân kiệt, đất đai màu mỡ nằm giữa hai con sông lớn: phía Tây Bắc là sông Thiên Đức (nay là sông Đuống), phía Tây Nam là sông Cái (nay là sông Hồng) và nằm trong khu tam giác đế đô: Tây Nam là kinh thành Thăng Long, Tây Bắc là Cố Loa thành nơi ba triều vua làm kinh đô là Thực An Dương Vương (258-208 TCN), Lý Nam Đế (570-602), Ngô Quyền (933-944), phía Đông là đất Đế vương Cố Pháp (Đình Bảng) nơi phát tích vương Triều Lý. Về phong thủy, ấp Gia Trợ có địa hình tự nhiên rất đẹp với thế đất Quy Xà, trông như đàn rùa gồm một mẹ và bảy con, đầu hướng về biển Đông, hai bên là hai con rắn lớn uốn mình theo triền dê sông. Đất làng có chỏp Tàn cổng nội, có Hạc đậu cổng đình, đứng chầu về hướng Thăng Long, có Voi phục, có Đầu Rồng..., thật là trời phú cho cảnh quan kỳ vĩ không dễ nơi nào có được, như bia đá của làng từ xưa đã ghi: *Đây là đệ nhất cảnh quan của Trần Kinh Bắc*. ấp Gia Trợ xưa, làng Thượng Cát nay, là làng cổ của đồng bằng sông Hồng có lịch sử trên ngàn năm tuổi. Từ ấp đổi thành làng đã hơn trăm năm nay,



Quang cảnh chùa Tăng Phúc

Ảnh: CTV.

làng mang tên Thượng Cát là chỉ về một vùng đất có nhiều tốt lành đồng thời cũng nói lên khát vọng và ước nguyện cuộc sống tươi đẹp của những con người chăm chỉ cẩn cù trong lao động luôn gắn bó và chan chứa tình yêu quê hương tha thiết.

Chùa làng tên gọi là Tăng Phúc, tên vừa thực cũng vừa là niềm mơ ước. Thực bởi những ai đến chùa được thầm nhuần giáo lý của Đức Phật, xả bỏ tham, sân, si, thực hành hạnh tốt, làm việc lành, tránh việc ác để thân tâm được nhiều an lạc, tăng phúc lành. Chùa là nơi thờ Phật, nơi sinh hoạt tín ngưỡng tâm linh của những người tin tâm Phật giáo, nơi gieo trồng tâm Bồ Đề, gạt bỏ phiền não niềm ô, giúp cho mỗi người thăng hoa tâm linh chính tín và được tăng phúc tuệ ngay trong cuộc sống hiện tại. Chùa Tăng Phúc khởi thuỷ xây dựng vào thời nhà Lý, đầu thế kỷ XII, từ khi xây dựng cho tới nay, chùa được trùng tu tôn tạo nhiều lần. Điều này đã nói lên sự thăng trầm của lịch sử dân tộc, song còn thể hiện sự phát triển không ngừng của Phật

giáo và sự trưởng thành của làng quê Thượng Cát. Hiện chùa làng còn giữ được hai hiện vật rất quý, đó là: Cây hương Kinh Thiên Đài tạc từ đá Cẩm Thạch, hình trụ, lục lăng, chạm khắc hoa văn tinh vi, được dựng vào ngày 27-7 năm Tân Ty, niên đại Chính Hòa thứ 22 (1701). Quả chuông đồng, nặng 300 kg, cao 1,3 mét, đường kính 0,55 mét được đúc vào ngày mồng 1-12 năm Quý Sửu (1793) thời Hoàng đế Quang Trung niên hiệu Cảnh Thịnh năm thứ nhất.

Trong tâm trí nhớ của những bậc cao niên ở làng, chùa Tăng Phúc trước đây nằm ở trung tâm làng, cách đình làng một trục đường lớn, chùa hướng về phía Đông Nam, trông bề thế với nhiều công trình theo kiến trúc chùa cổ vùng đồng bằng Bắc Bộ gồm: 5 gian Tam Bảo; hậu cung rất lớn, thờ cả trăm tượng Phật; có tượng ông Thiên, ông Ác ngồi trên lưng sư tử, đầu tượng cao gần tới nóc chùa; 5 gian Tổ đường; 3 gian điện thánh mẫu và Kim Đồng, Ngọc Nữ; 3 gian gác chuông hai tầng tám mái; cổng Tam quan rộng lớn uy nghi; 2 ao chùa, 3 tháp Tổ, v.v... Chùa Tăng Phúc xưa là ngôi chùa lớn trong vùng, tôn nghiêm, to đẹp. Hàng năm, chùa mở hội vào dịp rằm tháng giêng âm lịch. Những ngày lễ, ngày sóc vọng, dân làng, khách thập phương về lễ Phật, lễ Mẫu đông vui, nhộn nhịp.

Năm 1972, đế quốc Mỹ xâm lược đã dùng bom đạn, hòng hủy diệt miền Bắc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Với ý đồ "biến Hà Nội Việt Nam trở về thời kỳ đồ đá", cuộc đánh phá Hà Nội bằng không lực của đế quốc Mỹ đã tàn phá nhiều công trình xây dựng, công trình tôn giáo ở miền Bắc trong đó có chùa Tăng Phúc và nhiều ngôi nhà của nhân dân làng Thượng Cát. Bom đạn của quân xâm lược phá được chùa và các công trình xây dựng khác nhưng không thể phá được lòng dân yêu nước, yêu quê hương và tin tâm một lòng thành kính Đức Phật. Sau trận bom tàn phá, bà con phật tử hương thôn với niềm tin tâm mãnh liệt đã lần trong đống tro tàn, gạch vụn đổ nát tìm lại được quả chuông đồng và cây hương Kinh

Thiên Đài bằng đá cẩm thạch còn tương đối nguyên vẹn. Còn tượng Phật, tượng Tổ đều bị hư hỏng, vương vãi khắp ao hồ quanh chùa được nhặt nhạnh gom lại để mong một ngày đủ duyên dựng lại chùa cảnh làm nơi tôn trí thờ phụng.

Sau chiến tranh, trong lúc chưa có đủ duyên dựng chùa, hai giới các cụ trong làng xin đất vườn chùa làm nơi trồng cây để giữ lại nền ngôi chùa cũ. Năm 1989, phật tử hương thôn cùng nhau phát tâm dựng lại ngôi Tam Bảo thờ Phật. Mấy gian nhà làm chùa đơn sơ, nhưng từ đây tiếng chuông, tiếng mõ sớm chiều lại ngân vang đưa mọi người vào chốn yên bình của cảnh Phật nơi vùng quê thanh bình để duy trì nếp sống tâm linh, nếp sống văn hóa truyền thống của làng quê, để mỗi người dân quê, đi xa hay ở gần khi Tết đến xuân về, khi có việc chung của làng thì ngôi chùa là nơi hội tụ, nơi lưu giữ những kỷ niệm đẹp của quê hương, nơi thân thương gắn bó mọi người, thật đúng như Thiền sư Mân Giác đã viết: *Mái chùa che chở hồn dân tộc/ Nếp sống muôn đời của tổ tông*.

Sau gần 60 năm chùa không có sự trụ trì, đến năm 1996, bà con phật tử chùa Tăng Phúc đã thỉnh sư cô Thích Đồng Hòa quê ở Nha Trang về trụ trì với mong muốn sự trụ trì đứng ra hưng công trùng tu lại ngôi Tam Bảo. Khi về trụ trì chùa Tăng Phúc, Sư cô còn rất trẻ, tuổi mới ngoài hai mươi, vừa tốt nghiệp thủ khoa Cao cấp Phật học khóa 3 của Học viện Phật giáo Thủ đô Hà Nội. Với tấm lòng thành kính Phật pháp cùng tâm nguyện gắn bó cùng làng quê Thượng Cát theo nhân duyên "Phật bổ xú", Sư cô đã thể hiện sự khéo léo, kiên trì trong giáo hóa vận động tín đồ và năng nổ hoạt động xã hội. Sự trụ trì đã không nể hà hôm sớm, làm nhiều việc giúp bà con tín đồ trong nghi lễ Phật giáo, gặp gỡ các bậc cao niên có uy tín trong làng cùng lãnh đạo địa phương, giúp đỡ những người khó khăn. Việc làm ấy đã cảm hóa mọi người, để lại niềm tin và tình cảm tốt đẹp trong lãnh đạo cùng nhân dân địa phương.

Những người tin tâm với Phật ai cũng cầu mong dựng lại được ngôi chùa như xưa, nhưng trùng tu lại ngôi Tam Bảo để thờ Phật cho khang trang xứng với ngôi chùa Tăng Phúc xưa là việc không dễ khi đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn. Song với nhiệt tâm của sư trụ trì và thành kính mong ước của bà con Phật tử địa phương, năm 2002, ba gian nhà dựng tạm năm 1989 để thờ Phật được hai giới các cụ và bà con Phật tử dỗ bở. Sư trụ trì cùng bà con tín đồ Phật tử hương thôn ngày đêm chăm lo cho việc trùng tu ngôi Tam Bảo, người có công, người góp của, việc làm chí tâm chí thành của sư trụ trì cùng với bà con đã cảm động tới thập phương bá tánh, người xa, người gần biết chùa Tăng Phúc trùng tu đã tới công đức cúng dường. Ban đầu dựng hậu Cung thờ Phật, hai năm sau xây Tiền Đường, hai năm sau lập ngôi Tam Bảo. Ngôi chùa được xây dựng ngày một to đẹp, việc làm ấy đã tác động rất lớn tới tình cảm, niềm tin của nhân dân và các cấp chính quyền địa phương, đất xây dựng chùa lúc ban đầu có hơn 600 mét vuông, khi thấy chùa xây dựng ngày một khang trang, chính quyền địa phương đã quan tâm, quyết định trả lại đất cũ của chùa (trước đây được trưng dụng vào việc công), hiện tại diện tích đất chùa gần 1.800 m².

Sau gần mươi năm trùng tu, chùa Tăng Phúc hôm nay tuy diện tích không rộng, nhưng do khéo thiết kế, ngôi chùa trông cổ kính mà hiện đại bởi những đường nét truyền thống của mái, những họa tiết hoa văn cầu kỳ tinh xảo. Để hợp với thế đất, chùa xây hai tầng nhưng vẫn giữ nét cổ kính phù hợp với cốt cách ngôi chùa miền Bắc. Tầng một là Tổ đường và giảng đường, có diện tích 400 mét vuông làm nơi giảng kinh, thuyết pháp, nơi sinh hoạt cho thanh thiếu niên, Phật tử đủ chổ cho trên 500 người. Tầng hai là Chính điện Tam Bảo và 3 gian thờ Mẫu. Liên hoàn hai bên là nhà khách, nhà ăn. Trong khuôn viên chùa có tháp Tổ, cổng Tam quan, hòn non bộ với tượng Quán Âm tự tại, sân chùa trên 800 mét vuông; hệ thống đèn chiếu sáng được

thiết kế xây dựng với đường nét hài hòa, phù hợp với cảnh quan chung, cổng Tam quan sắc sảo mà mềm mại. Lầu Quan Âm hình tròn với tượng Quán Âm tự tại bằng đá trắng nguyên khối cân đối trên khối đá màu hồng cao 2,5 mét nặng hơn 18 tấn đặt giữa lòng hồ hình tròn xung quanh là 5 viên đá lớn theo thế tay long, tay hổ làm tôn thêm vẻ uy nghi của Đức Quán Thế Âm tự tại. Trong thời gian chùa đầy 10 năm, một công trình tâm linh văn hóa của Phật giáo Thủ đô được làm nên bằng tín tâm của Phật tử và công đức thập phương trị giá trên 20 tỉ đồng, đây là một cố gắng rất lớn. Phần xây dựng đã tương đối hoàn chỉnh, phần nội thất còn nhiều việc tiếp tục phải hoàn thiện.

Chùa Tăng Phúc xưa lớn và đẹp có tiếng của vùng Kinh Bắc, song do biến đổi của thời cuộc, do chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, tính tới năm 1996 khi làng thịnh được sự về trụ trì thì chùa đã gần 60 năm không có sư trụ trì, trong ngôi chùa thiếu lời kinh sấm, tiếng mõ khuya của sư, tâm đạo trong Phật tử tín đồ vẫn còn, song sự hiểu Phật pháp và thực hành theo chính tín có nhiều phần sa sút. Kể từ khi có sư về trụ trì, chùa được trùng tu, các hoạt động của chùa được duy trì và từng ngày khởi sắc. Chùa Tăng Phúc nay không chỉ đẹp mà còn là một ngôi chùa có nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực ở Thủ đô. Ngoài những thời khóa giảng kinh, thuyết pháp, các hoạt động Phật sự của chùa gắn với công tác xã hội luôn được quan tâm như việc tổ chức khóa tu "an lạc", định kỳ mỗi tháng một ngày diễn ra đều đặn; tổ chức thọ bát quan trai giới cho Phật tử tín đồ; tư vấn hướng nghiệp trước mùa thi cho học sinh trung học phổ thông, các hoạt động tri ân, đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ các gia đình nghèo, gia đình khó khăn, chính sách..., những hoạt động thiết thực ấy của chùa góp phần vào xây dựng làng Thượng Cát, phường Thượng Thanh, góp phần cùng địa phương thực hiện chương trình xóa đói, giảm nghèo, xây dựng cuộc sống văn minh, ấm no hạnh phúc cho nhân dân.

Chùa Tăng Phúc được trùng tu là một duyên lành, vừa khẳng định tâm nguyện thiết tha của bà con phật tử, vừa thể hiện quan tâm của chính quyền địa phương và điều trân trọng nhất là công sức của sư trụ trì đã nhất tâm thực hiện hạnh nguyện sứ giả Như Lai, mang lại duyên lành và an lạc cho quê hương nơi sư được "Phật bồ xứ" Ngôi chùa đã làm cho ngôi làng cổ vốn đã nổi tiếng từ xa xưa nay càng thêm đẹp, để chùa linh thiêng giúp cho làng thịnh đạt, làng thịnh đạt để chùa càng tố hảo thanh tịnh, thật đúng như câu đối nói cổng chùa.

Chùa Tăng Phúc giờ đây còn có thắng duyên, được đón nhiều bậc cao tăng thạc đức từ Bắc, Trung, Nam, về chùa giảng kinh, thuyết pháp và làm các khoá lễ, chùa đã đón giáo sư Đại Tăng Chánh-Đại lão Hòa thượng Yoshimizu Daichi người Nhật Bản về lê Phật, thuyết pháp, cảm động trước việc làm

của sư trụ trì và đồng cảm với cảnh đẹp hồn quê nước Việt, Hòa thượng đã mang hai cây hoa anh đào từ Nhật Bản sang chùa trồng để trợ duyên và làm kỷ niệm. Chùa Tăng Phúc hôm nay là nơi thờ Phật tôn nghiêm của làng Thượng Cát, là chỗ gặp gỡ, giao lưu của những người con quê hương và tín đồ thập phương cùng tin tâm với Phật giáo. Tiếng chuông chùa mỗi chiều trỗi nén thân thương, tiếng mõ, lời kinh, trở thành quen thuộc, xua đi những phiền muộn nhọc nhằn trong cuộc sống đời thường, gắn kết những con người quê hương với nhau để mỗi người dù đi đâu về đâu vẫn nhớ về ngôi chùa Tăng Phúc, nhớ về làng Thượng Cát, Hà Nội yêu dấu, thật là: *Chuông chùa giữ lỗi đi về/ Mõ chùa giữ sạch lời mê tiếng lầm/ Câu kinh gieo hạt từ tâm/ Khói hương xua hết mê lầm trong ta/ Dù ai đi khắp gần xa/ Chùa quê vẫn thấy rất là thân thương/ Biết rằng Phật ở mười phương/ Phật làng, Phật của quê hương vẫn gần▪*

ĐỂ XỨNG ĐÁNG LÀ SỨ GIẢ ...

(tiếp theo trang 18)

ni sinh sau khi ra trường đều là những người đủ đức, đủ tài, có tin nhiệm cao trong Giáo hội và xã hội. Được Giáo hội giao cho các trọng trách lãnh đạo Giáo hội từ Trung ương đến các tỉnh, thành phố, công tác giáo dục đào tạo đã tạo nên một sinh khí mới cùng với chính quyền, Mặt trận các cấp tham gia giáo dục ý thức công dân, phật tử sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, giữ gìn thuần phong mỹ tục, xây dựng môi trường văn hóa, khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chung tay xây dựng xã hội an lạc ngay tại thế gian này.

Phóng viên: Là chức sắc tôn giáo và là Đại biểu Quốc hội khóa XIII, qua Tạp chí Công tác Tôn giáo, Thượng tọa có điều gì nhẫn gửi tăng, ni phật tử trong dịp kỷ niệm 30 năm thành lập GHPGVN?

Thượng tọa Thích Thanh Quyết:

Tôi nghĩ, 30 năm là một chặng đường tuy chưa dài so với lịch sử của Giáo hội nhưng đủ để chúng ta ngẫm lại những bước mình đã đi, những việc mình đã làm, để rồi định hướng cho những bước đi tiếp đó. Quả thực 30 năm qua, Ban Giáo dục tăng ni Trung ương đã hòa mình một cách không mệt mỏi cùng Giáo hội và xã hội, chung tay khắc phục những hậu quả của các cuộc chiến tranh trước đó để lại. Đào tạo lớp tăng, ni có nền văn hóa tư tưởng đậm đà bản sắc Đạo pháp Dân tộc. Tôi mong rằng, tăng, ni sinh và tín đồ phật tử hãy phát huy truyền thống cao đẹp đó của cha ông mình đã đi, ra sức tu học, đồng hành cùng Dân tộc, xứng đáng là sứ giả của Như Lai - Người con chân chính của Đức Phật.

Phóng viên: Xin cảm ơn Thượng tọa! Kính chúc Thượng tọa luôn an lạc và đóng góp nhiều hơn nữa cho sự nghiệp hoằng dương Phật pháp.

Người thực hiện: LUÔNG HỒNG LÝ